

Bản án số: 98/2018/HS-PT

Ngày: 14-5-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Hồng Hương

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thành Lượng

Bà Võ Thị Thanh Phương

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Trần Trúc Thủy - Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:***  
Ông Phạm Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 08/2018/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Mai Trung H do có kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2017/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện P.

- Bị cáo: **Mai Trung H (tên gọi khác: H đầu bự)**, sinh năm 1969; Nơi đăng ký HKTT: không có; Chỗ ở hiện nay: Ấp K1, xã L1, thành phố M1, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn 12/12 Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên cha: Mai Văn Đ, sinh năm 1946; Họ tên mẹ: Lương Thị N, sinh năm 1949; Họ và tên vợ: Nguyễn Thuý D, sinh năm 1968, có 01 con sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt giam từ ngày 17/6/2017. (có mặt)

- Người bị hại: Ông Trần Kim T, sinh năm 1950 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958.

2. Bà Trần Thị Mỹ V, sinh năm 1985.

3. Bà Trần Thị Mỹ N, sinh năm 1987.

4. Ông Trần Kim T, sinh năm 1997.

HKTT: Ấp K2, xã L2, huyện P, tỉnh Đồng Nai. Tạm trú: Số 26, khu tái định cư, ấp K3, xã L3, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

5. Bà Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1993; HKTT: Số 1/45/5, đường 49, khu phố 6, phường L4, quận M2, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà H, chị V, chị T, Ông T ủy quyền cho chị Trần Thị Mỹ N đại diện theo Văn bản ủy quyền ngày 04/5/2018. (có mặt)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện người bị hại: Luật sư Biện Ngọc Q, thuộc Văn phòng luật sư HTH, Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 14/6/2017 Mai Trung H, sinh năm 1969 ngụ tại: ấp K1, xã L1, thành phố M1, tỉnh Đồng Nai điều khiển xe mô tô chở anh Phạm Văn N (B R) đến nhà chị Võ Thị L, sinh năm 1978 ngụ tại ấp K4, xã L3, huyện P, tỉnh Đồng Nai. Khi vào thấy chị Nguyễn Thị Thanh D, Dương Cẩm H đang uống rượu, anh N đưa tiền để chị L mua bia về uống tiếp. Lúc này chỉ còn anh Phạm Văn N, chị Võ Thị L, H tham gia uống bia, được một lúc thì ông Trần Kim T, sinh năm 1950 ngụ tại ấp K2, xã L2 đến cầm thùng đựng nước đá và bia ném ra ngoài. Do tức giận với hành động của ông T, H đứng dậy đi đến trước mặt ông T dùng tay đẩy làm ông T ngã ngửa ra sân, đầu đập xuống nền bê tông.

Ông T được mọi người đưa vào Bệnh viện Đồng Nai cấp cứu và được chuyển Bệnh viện Chợ Rẫy, đến ngày 16/6/2017 ông T chết. 10h ngày 17/6/2017 H biết tin ông T chết đã đến Công an huyện P đầu thú.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Mai Trung H đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”.

\*Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 373/PC54-GDPY ngày 20/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân tử vong của ông Trần Kim T: Chấn thương sọ não nặng, nứt và rạn khớp xương hộp sọ, tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết não.

Cơ chế gây thương tích: Nạn nhân bị đẩy ngã ra phía sau đập đầu vùng đỉnh phía sau và vùng chằm vào vật cứng có mặt phẳng dẫn đến nứt và rạn khớp xương hộp sọ, tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết não.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 68/2017/HSST ngày 28/11/2017 của TAND huyện P đã áp dụng khoản 3 Điều 104 BLHS 1999; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS xử phạt bị cáo Mai Trung H 04 (bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05/12/2017 và ngày 08/12/2017, các đại diện hợp pháp của người bị hại đều kháng cáo đề nghị hủy toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm để xem xét lại tội danh “Giết người” đối với bị cáo Mai Trung H đồng thời yêu cầu bị cáo H phải bồi thường số tiền 377.000.000 đồng. Tại phiên tòa, chị N rút yêu cầu tăng bồi thường trách nhiệm dân sự và giữ nguyên đề nghị hủy bản án sơ thẩm để xem xét lại tội danh của bị cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa nêu quan điểm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự công cộng tại địa phương. Vì bức tức trước hành động của ông T nên bị cáo đã dùng tay xô ông T ngã, dẫn đến cái chết cho người bị hại. Qua Kết luận giám định, nguyên nhân tử vong của ông T là đập đầu phía sau và vùng chằm vào vật cứng có mặt phẳng dẫn đến nứt và rạn khớp xương hộp sọ. Cho thấy bị cáo không cố ý tước đi tính mạng của ông T. Do đó, hành vi của bị cáo không phạm tội “Giết người” như kháng cáo của đại diện người bị hại đã nêu. Về trách nhiệm dân sự, cấp sơ thẩm đã xem xét các hóa đơn, chứng từ cũng như mức bồi thường về tổn thất tinh thần để tuyên buộc bị cáo bồi thường số tiền 187.979.142 đồng là phù hợp, đúng quy định. Tại phiên tòa, chị N rút yêu cầu tăng bồi thường nên không xem xét.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp nêu quan điểm cho rằng: Vụ án Mai Trung H đã được cơ quan điều tra, Viện kiểm sát truy tố đúng theo trình tự, thủ tục tố tụng. Tuy nhiên, trong vụ án này cần xem xét lại lời khai của những người làm chứng đều xác định ông T có ngồi uống bia chung với bị cáo H và đã xảy ra mâu thuẫn nên bị cáo đã dùng tay đâm vào mặt ông T dẫn đến ông T té ngã và tử vong. Cho thấy ông T chết là do bị cáo H đánh chết, không phải do đập đầu xuống nền gạch gây chấn thương sọ não theo như kết luận giám định của công an tỉnh Đồng Nai, Kết luận điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát. Sau khi ông T bị té ngã bất

tĩnh, bị cáo còn đe dọa sẽ đánh chết ông T, cho thấy hành vi của bị cáo rất côn đồ, hung hãn, cần được áp dụng khoản 2 Điều 93 BLHS 1999 để xử phạt bị cáo về tội “Giết người” mới đủ để đủ răn đe, phòng ngừa chung. Do cấp sơ thẩm vi phạm tố tụng về đánh giá chứng cứ nên đề nghị HĐXX hủy án sơ thẩm, trả hồ sơ cho VKSND tỉnh Đồng Nai để điều tra, truy tố, xét xử theo thủ tục chung. Đối với phần dân sự, chị N đã rút yêu cầu tăng bồi thường nên không có ý kiến.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 19 giờ ngày 14/6/2017, tại nhà chị Võ Thị L ngụ tại ấp K4, xã L3, huyện P, Mai Trung H và anh Phạm Văn N cùng uống bia với bạn của chị L thì có ông Trần Kim T (là hàng xóm của chị L đến chơi). Trong lúc mọi người đang uống bia với nhau thì bất ngờ ông T đem thùng bia và thùng nước đá ném ra ngoài sân. Thấy vậy H liền đứng dậy dùng tay xô (đẩy) vào người ông T, làm ông T té ngã ngửa ra phía sau, đầu đập vào nền nhà (bê tông) bất tỉnh. Ông T được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến ngày 16/6/2017 thì tử vong tại bệnh viện.

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Mai Trung H đã bị tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Cố ý gây thương tích” với tiết định khung “gây hậu quả chết người” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 BLHS 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã không những xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Chỉ vì một việc làm bất ngờ của người bị hại mà bị cáo đã thiếu bình tĩnh, không tìm hiểu nguyên nhân vì sao người bị hại lại có hành động ném bia của mọi người mà lại dùng tay xô ngã người bị hại, gây ra cái chết bất ngờ và thương tâm đối với người bị hại. Khi được mọi người can ngăn bị cáo còn dùng lời lẽ thô tục và đe dọa đối với người bị hại. Cho thấy hành vi của bị cáo mang tính chất côn đồ, cần có mức án nghiêm để xử phạt bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 04 năm tù trong mức hình phạt quy định từ 05 năm đến 15 năm (dưới khung hình phạt) là quá nhẹ, chưa nghiêm và không tương xứng với tính chất, hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Cần rút kinh nghiệm.

[2] Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại, HĐXX thấy rằng: Như đã phân tích nêu trên, ông T và bị cáo không quen biết nhau cũng không có mâu thuẫn với nhau (trước đó), chỉ vì ông T lấy thùng bia ném ra sân mà bị cáo đã

thiếu kiểm chế xô ngã ông T, làm ông T té ngã và đập đầu vào nền gạch dẫn đến chấn thương sọ não và tử vong (kết luận giám định). Quá trình điều tra lời khai của những người làm chứng như chị Dương Cẩm H, Võ Thị L và ông Phan Văn N đều xác nhận không biết nguyên nhân vì sao ông T lại có hành động này nhưng có nhìn thấy bị cáo dùng tay xô ngã ông T. Tại bản giám định pháp y tử thi số 373/PC54-GDPY ngày 20/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận ông Trần Kim T bị “chấn thương sọ não nặng do bị đẩy ngã ra phía sau đập đầu vùng đỉnh phía sau và vùng chẩm là nguyên nhân dẫn đến ông T tử vong”. Cho thấy, bị cáo đã không nhận thức được hành vi xô ngã của mình có thể gây hậu quả nghiêm trọng là đã tước đi mạng sống của một con người. Do đó, không có cơ sở để cho rằng bị cáo Mai Trung H phạm tội “Giết người” như kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại và quan điểm bào chữa của luật sư tại phiên tòa.

Về trách nhiệm dân sự, theo đơn kháng cáo, đại diện hợp pháp người bị hại cho rằng số tiền 187.979.142 đồng cấp sơ thẩm tuyên buộc bồi thường là không thỏa đáng nên yêu cầu bồi thường số tiền 377.000.000 đồng. Tại phiên tòa, chị N là đại diện hợp pháp người bị hại (được ủy quyền) rút yêu cầu tăng bồi thường nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo Mai Trung H phù hợp nhận định HĐXX nên chấp nhận. Về hình phạt, như đã phân tích hành vi xô ngã ông T dẫn đến tử vong trong khi cả hai không có mâu thuẫn với nhau là hành vi côn đồ, xem thường tính mạng, sức khỏe người khác, xem thường pháp luật nên cần có mức án nghiêm để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b, đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm về kháng cáo tăng bồi thường trách nhiệm dân sự của đại diện hợp pháp người bị hại.

Chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại về hình phạt, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 3 Điều 104 BLHS 1999; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS 1999.

Xử phạt: **bị cáo Mai Trung H (tên gọi khác: H đầu bự) 06 (sáu) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”**. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS 1999, Điều 591 BLDS 2015: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền là 187.979.142 được trừ đi số tiền 30.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường còn lại bị cáo tiếp tục phải bồi thường cho người bị hại số tiền là 157.979.142 đồng (Một trăm năm mươi bảy triệu, chín trăm bảy mươi chín nghìn, một trăm bốn mươi hai đồng). Người nhận tiền là chị Trần Thị Mỹ N là đại diện hợp pháp người bị hại (được ủy quyền).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị cáo Mai Trung H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện P (2);
- VKSND huyện P ;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P ;
- Phòng PV27 CA tỉnh Đồng Nai;
- B5, Bị cáo, đại diện bị hại;
- Lưu HS (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Lê Hồng Hương**